

## TỪ TÌNH CẢM CỦA BÁC HỒ VỚI NHÂN DÂN TÂY BẮC, NHÌN LẠI CHIẾN LƯỢC ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC CỦA HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Thùy Nhung

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

\*Email: [thuynhung107@gmail.com](mailto:thuynhung107@gmail.com)

Ngày nhận bài: 01/12/2021; ngày hoàn thành phần biên: 21/12/2021; ngày duyệt đăng: 21/12/2021

### TÓM TẮT

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công” [6, tr.119]. Tư tưởng đại đoàn kết là một tư tưởng lớn xuyên suốt trong hệ tư tưởng cũng như hoạt động thực tiễn cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Theo tư tưởng của Người, lực lượng và phương diện đoàn kết gồm một hệ thống rộng lớn: Đoàn kết các dân tộc, các tầng lớp, các đảng phái, các tôn giáo trong xã hội, với cả kiều bào nước ngoài và đoàn kết quốc tế... Trong đó, đoàn kết đồng bào các dân tộc là một nội dung cơ bản có ý nghĩa chiến lược sống còn đối với cách mạng Việt Nam. Như nhiều vùng cao khác, Tây Bắc là vùng đất luôn nhận được tình cảm đặc biệt của Bác Hồ. Bài viết này sẽ làm rõ hơn tình cảm của Bác đối với nhân dân Tây Bắc để thấy rõ chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh.

**Từ khóa:** Bác Hồ với Tây Bắc, Đại đoàn kết, Hồ Chí Minh, Tây Bắc.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Tây Bắc là vùng đất rộng người thưa. Trong cơ cấu dân tộc ở Tây Bắc có 14 dân tộc khác nhau cùng chung sống, trong đó, dân tộc Kinh không phải là dân tộc có số lượng đông nhất. Ở các tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, dân tộc Thái là dân tộc chiếm đa số (từ 35,2-54%). Riêng ở Hòa Bình, dân tộc Mường chiếm đến 63%, dân tộc Kinh chỉ chiếm 27% [7, tr. 17-18]. Là vùng đất quan trọng của Tổ quốc, nên vấn đề đại đoàn kết các dân tộc Tây Bắc được Bác Hồ đặc biệt chú ý. Tình cảm của Bác Hồ với đồng bào Tây Bắc được thể hiện qua những lời kêu gọi, thư gửi tới các tổ chức Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể quần chúng cũng như trong các buổi nói chuyện với nhân dân nơi đây. Sự quan tâm của Bác đối với Tây Bắc thể hiện qua rất nhiều khía cạnh, nhưng nổi bật lên trên hết là mong muốn toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Tây Bắc luôn đoàn kết, nhất trí một lòng. Từ tình cảm của Bác Hồ với nhân dân Tây Bắc, chúng

*Từ tình cảm của Bác Hồ với nhân dân Tây Bắc, nhìn lại chiến lược đại đoàn kết dân tộc ...*

ta sẽ nhìn lại tầm quan trọng cũng như ý nghĩa của chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG**

### **1. Từ tình cảm của Bác Hồ với nhân dân Tây Bắc...**

Trong suốt cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mặc dù bận trăm công nghìn việc của đất nước nhưng Bác vẫn thường xuyên quan tâm chăm sóc và dành tình thương yêu tới nhân dân các dân tộc Tây Bắc.

#### **1.1. Trong kháng chiến chống Pháp**

Ngay từ những ngày đầu, Bác Hồ đã gửi thư khen đồng bào: Từ nay về sau các dân tộc đã đoàn kết càng đoàn kết hơn, đã phấn đấu càng phấn đấu hơn nữa, để giữ gìn độc lập cho vững vàng, xây dựng một nước Việt Nam mới giàu mạnh, ấm no và hạnh phúc. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, mặc dù chưa có điều kiện trực tiếp lên thăm Tây Bắc, nhưng Bác vẫn luôn biên thư, gửi điện thăm hỏi, khen ngợi, dõi theo từng bước đi và tiến bộ của đồng bào.

Trong bức thư gửi đồng bào nhân dịp họp nhất hai tỉnh Sơn La và Lai Châu năm 1948 Bác viết: Sơn Lai, tuy ở xa Chính phủ nhưng lòng Chính phủ vẫn gần Sơn Lai [10].

Ngày 01/01/1952, Bác gửi thư cho cán bộ, chiến sĩ Tây Bắc, Bác nhắc nhở “Chiến dịch Tây Bắc là chiến dịch rất quan trọng” Bác thường xuyên theo dõi sát sao tình hình chiến sự, kịp thời động viên quân và dân Tây Bắc. Lời lẽ ngắn gọn, súc tích đã động viên kịp thời cán bộ, chiến sĩ và dân công tham gia chiến dịch: “Chiến dịch này là một chiến dịch có vai trò rất quan trọng, các chú phải đánh cho thắng. Tất cả các chú, cán bộ cũng như chiến sĩ đều phải:

- Quyết tâm chiến đấu, chấp hành triệt để mệnh lệnh.
- Bền bỉ dẻo dai, vượt qua mọi gian khổ, khắc phục tất cả khó khăn.
- Thương dân, trọng dân và tốt với dân.
- Tiêu diệt thật nhiều địch, giành cho được toàn thắng.

Bác chờ tin thắng lợi của các chú để khen thưởng các chú (ngày 1 tháng 10 năm 1952).

Tiếp đó, ngày 25/12/1952, Bác gửi thư cho bộ đội, dân công ở mặt trận Tây Bắc, Bác khen ngợi bộ đội, dân công đã thắng trận, giải phóng đồng bào và một phần đất đai Tây Bắc, rồi Bác dặn dò các cô, các chú dân công “thắng không kiêu, bại không nản”.

Ngày 29/01/1953, Bác đã tới nói chuyện tại hội nghị tổng kết Chiến dịch Tây Bắc, Bác chỉ rõ những ưu điểm và khuyết điểm của bộ đội, chiến sĩ. Bác còn thưởng cho mỗi trung đoàn 25 huy hiệu về thưởng cho anh em có công.

Cuối năm 1953, có phái đoàn Chính phủ lên Tây Bắc, trong thư gửi cho đồng bào và bộ đội ở Tây Bắc, Bác dặn dò đồng bào đoàn kết, tích cực sản xuất, bộ đội và nhân dân liên kết chặt chẽ quét sạch bọn thổ phỉ.

Đến tháng 12/1953, Bác gửi thư cho đồng bào và cán bộ Lai Châu. Thư Bác viết: “Đã hơn 80 năm nay, đồng bào tình nhà bị thực dân Pháp và Việt gian phản động áp bức, bóc lột, lừa bịp, chưa hề được hưởng hạnh phúc, độc lập tự do như đồng bào nơi khác. Tôi và Chính phủ luôn luôn thương xót đồng bào...”.

Từ tháng 12/1953, chuẩn bị cho Chiến dịch Điện Biên Phủ, nơi mà thực dân Pháp và cố vấn Mỹ cho là một pháo đài bất khả xâm phạm, quân dân ta ráo riết chuẩn bị, vượt mọi khó khăn quyết chiến quyết thắng, Bác đã liên tiếp gửi 5 bức thư cho đồng bào, chiến sĩ động viên, chỉ đạo, khen ngợi kịp thời [11].

Có thể nói, Bác Hồ đã luôn theo sát quân và dân Tây Bắc trong những năm tháng kháng chiến gian khổ đó. Bác là linh hồn của cuộc kháng chiến, Bác đã dành tình cảm yêu thương cho đồng bào chiến sĩ đang sống và chiến đấu ở miền Tây Bắc xa xôi đầy gian khổ thiếu thốn. Sự quan tâm đó là nguồn động lực lớn, góp phần quan trọng làm nên những thắng lợi về sau của nhân dân Tây Bắc nói riêng và nhân dân cả nước nói chung.

Năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu diễn ra và thắng lợi. Với khí thế chiến thắng, với niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, cùng với quân và dân cả nước, nhân dân các dân tộc Tây Bắc hăng hái bắt tay vào khôi phục kinh tế, thi đua sản xuất, sáng tạo, cần cù lao động, quyết tâm vượt qua mọi thử thách xây dựng lại quê hương [9].

## 1.2. Sau ngày Tây Bắc được giải phóng

Sau khi Tây Bắc được hoàn toàn giải phóng, ngày 29/4/1955, Chủ tịch nước ra sắc lệnh thành lập “Khu tự trị Thái - Mèo” – khu tự trị đầu tiên của cả nước. Ngày 7/5/1955 tròn một năm được giải phóng, Bác viết thư gửi đồng bào Khu tự trị Thái - Mèo. Với sự quan tâm sâu sắc Bác dặn dò đồng bào “phải đoàn kết chặt chẽ, phải thương yêu giúp đỡ nhau như anh em, phải thi đua sản xuất, làm cho mọi người áo ấm, cơm no...; cố gắng làm gương mẫu cho các khu tự trị khác sẽ dần dần thành lập sau này”. Ngày 7/5/1956, tròn một năm thành lập Khu tự trị Thái - Mèo, Bác viết thư thăm hỏi, chúc mừng đồng bào đoàn kết, hăng hái thi đua xây dựng quê hương trong hòa bình [11].

Ngày 24/3/1958, nhân dịp có đồng chí Võ Nguyên Giáp lên thăm Tây Bắc, Bác Hồ đã viết thư gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Tây Bắc. Trong thư Bác viết: “Tôi thay

mặt Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời hỏi thăm toàn thể đồng bào thuộc các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ ở Tây Bắc, chúc tất cả mạnh khỏe, vui vẻ, đoàn kết, tiến bộ” [2, tr.16]. Đồng thời, dặn dò cán bộ và nhân dân Tây Bắc: “Chúng ta phải đoàn kết và quyết tâm. Đồng bào các dân tộc phải đoàn kết, nhân dân và bộ đội phải đoàn kết, cán bộ và nhân dân cùng bộ đội phải đoàn kết. Tất cả mọi người phải quyết tâm làm tròn nhiệm vụ” [2, tr.17]. Như vậy, điều cốt lõi mà Bác Hồ nhắc nhở các dân tộc Tây Bắc là phải đoàn kết.

Nhân kỷ niệm 5 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và ngày thành lập Khu tự trị Thái - Mèo, ngày 7/5/1959, Người đã gửi thư cho đồng bào, bộ đội, cán bộ châu Điện Biên, tỉnh Lai Châu. Bác đã động viên, khen ngợi những thành tích mà đồng bào Điện Biên gặt hái được sau ngày giải phóng. Cũng trong ngày này, Bác có bài nói chuyện tại cuộc mít tinh ở Thuận Châu (Sơn La). Nói chuyện với đồng bào và cán bộ ở đây, Người khen ngợi tinh thần đoàn kết kháng chiến cũng như tinh thần đoàn kết sản xuất của tất cả đồng bào, bộ đội, cán bộ trong toàn Khu Tây Bắc. Thời điểm Bác lên thăm Sơn La, Tây Bắc là những năm sau giải phóng, địa phương còn nhiều khó khăn, lúc ấy tỉnh Sơn La còn thô phi quấy phá, kẻ xấu kích động chia rẽ dân tộc, kích động ly khai lập xứ Thái, xứ Mông tự trị, kinh tế rất khó khăn, lại thiếu nhiều cán bộ, thiếu giáo viên, thiếu bác sĩ, thiếu cán bộ nông nghiệp. Do đó, có Bác và đoàn Chính phủ lên thăm chính là nguồn sức mạnh động viên nhân dân, cán bộ, chiến sĩ rất kịp thời, có sức mạnh quy tụ được lòng tin tuyệt đối của đồng bào các dân tộc Tây Bắc với Đảng và Chính phủ.

Cuộc mít tinh hôm đó có khoảng một vạn người đại diện quân, dân, chính, Đảng, đại diện các dân tộc, các tầng lớp nhân dân đến dự. Có người đã công theo con nhỏ, có người phải đi đêm, vượt đèo, núi, suối sâu. Có người mang theo gói cơm, cá nướng, giò trứng, quả bí, quả bầu, cái ghế mây, cái gối, cái khăn, đi đón Bác Hồ, như đón người yêu thương của gia đình đi xa lâu ngày trở về, ai cũng muốn dâng những sản vật của quê hương lên Bác. Đó chính là những tình cảm chân thành, kính trọng của đồng bào đối với Bác. Đó cũng là hình ảnh thể hiện mọi người dân tuy còn nghèo, khó nhưng một lòng, một dạ hướng về Đảng, Bác Hồ, Chính phủ.

Tại cuộc mít tinh, Bác đã ân cần thăm hỏi, khen ngợi đồng bào, bộ đội đã đoàn kết chặt chẽ với nhau, kháng chiến anh dũng, bảo vệ bản mường, đại thắng giặc Pháp, góp phần giành độc lập, tự do cho Tổ quốc [12].

Trước sự đoàn kết chặt chẽ, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, cải thiện đời sống, giữ gìn an ninh trật tự của đồng bào Tây Bắc, Bác nói: “Đảng và Chính phủ rất vui lòng trước những thành tích đó. Người còn ân cần dặn dò: Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chuẩn bị tốt vụ mùa. Đồng thời phải ra sức bảo vệ rừng cho tốt. Củng cố thật tốt các tổ đổi công và hợp tác xã theo đúng nguyên tắc tự nguyện, tự giác. Ra sức cải tiến kỹ thuật, làm mương phai cho tốt, làm phân bón cho nhiều, cày

bừa cho kỹ, đề phòng sâu bọ, thú rừng. Phát triển bình dân học vụ khắp nơi, làm thêm nhà trường cho con em có chỗ học. Chăm lo vệ sinh, phòng bệnh, làm cho bản mường sạch sẽ, đồng bào mạnh khoẻ, sửa sang và giữ gìn đường sá để đi lại cho dễ dàng, củng cố các tổ chức dân quân và tự vệ, làm tốt công tác nghĩa vụ quân sự. Trong mọi công việc, phải ra sức giúp đỡ đồng bào ở rẻo cao” [2, tr. 47].

Với tấm lòng yêu thương đối với đồng bào các dân tộc, Bác mong muốn đồng bào, bộ đội và cán bộ càng phải cùng nhau đoàn kết, phấn đấu giành thắng lợi to lớn hơn nữa là tiêu diệt cho hết giặc đói, giặc dốt, làm cho mọi người đều được no ấm, đều biết chữ, làm cho mọi người được hưởng hạnh phúc, yên vui. Nhấn mạnh tầm quan trọng của đại đoàn kết, Bác đã dùng từ đoàn kết trong bài phát biểu là 11 lần, đồng bào là 13 lần với mong muốn đồng bào Sơn La nói riêng, Tây Bắc nói chung luôn đoàn kết một lòng để xây dựng quê hương ngày càng no ấm, giàu đẹp.

Bác nói Bác rất vui mừng gặp mặt đông đủ các đại biểu, quân, dân, chính, Đảng và các đại biểu các dân tộc: Thái, Mèo, Mường, Mán, Thổ, Uní, Xá, Lô Lô, Phù lá, Chi La, Puộc, Lào, Lự, Dao, Len Đai, Cò Sung, Xạ Phang, Nhắng, Mãng Pủ, Cùi Chu, Hoa, Kinh...

Cuối cùng Bác đã chúc tất cả:

“Người người mạnh khỏe

Đoàn kết chặt chẽ

Hăng hái thi đua

Thành công vui vẻ”.

Qua những lời căn dặn của Bác, chúng ta nhận thấy tấm lòng yêu thương của Bác với đồng bào các dân tộc, sự chăm lo, động viên của Đảng, của Bác, của Chính phủ đối với Sơn La và các tỉnh Tây Bắc trong phát triển kinh tế, văn hóa, từng bước xây dựng quan hệ sản xuất mới phù hợp, đó là xây dựng hợp tác xã thực sự tự giác, tự nguyện. Chỉ một lần lên thăm nhân dân Tây Bắc, thăm Sơn La nhưng Người luôn đi theo bước phát triển của Tây Bắc. Người đã để lại muôn vàn tình yêu thương trong lòng đồng bào các dân tộc Tây Bắc.

Có thể nói, Bác luôn đi sâu, đi sát từng việc làm của đồng bào Tây Bắc để có sự quan tâm kịp thời, đặc biệt là đối với các tỉnh miền núi. Ngày 17/01/1961, Bác đã viết thư khen tỉnh Hoà Bình, tỉnh miền núi đầu tiên xoá xong nạn mù chữ và đồng bào xã Bản Phố, Lào Cai, xã dân tộc Mèo đầu tiên xoá xong nạn mù chữ. Trong thư Bác viết: “Tôi rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ gửi lời khen ngợi tỉnh nhà, là tỉnh miền núi đầu tiên đã xoá xong nạn mù chữ. Trước đây dưới chế độ thực dân và phong kiến, ở Hoà Bình hơn 95% người mù chữ, cả tỉnh chỉ có một trường tiểu học. Ngày nay dưới chế độ dân chủ tốt đẹp của ta, 95% nhân dân biết đọc, biết viết, tất cả

194 xã đều có trường tiểu học, trong tỉnh lại có nhiều trường cấp II, cấp III và trường sư phạm, đó là một thắng lợi về vang” [2, tr. 73]. Đồng thời, Bác dặn dò đồng bào cán bộ Hòa Bình chớ vì thắng lợi mà tự mãn, phải cố gắng hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ đặt ra.

Sau ngày hoà bình lập lại, Bác nhiều lần gửi thư thăm hỏi đồng bào Tây Bắc, khuyên răn đồng bào phải đoàn kết chặt chẽ, thường xuyên giúp đỡ nhau như anh em một nhà, thi đua tăng gia sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ biên giới, cảnh giác, sẵn sàng giúp đỡ bộ đội, công an chống mọi âm mưu của địch. Thư nào Bác cũng không quên hỏi thăm các cụ phụ lão, các cháu thiếu niên nhi đồng. Trong các hội nghị có các bộ dân tộc về dự, Bác luôn dành thời gian gặp gỡ, trò chuyện, thăm hỏi đồng bào. Đáp lại tình cảm, sự quan tâm đặc biệt của Bác, nhân dân các dân tộc ở Tây Bắc đã đoàn kết, chung sức xây dựng quê hương và bảo vệ vững chắc vùng đất phía Tây Bắc của Tổ quốc.

Như vậy, tình cảm và sự quan tâm của Bác Hồ dành cho đồng bào Tây Bắc thật giản dị và nồng ấm thể hiện qua những bài nói, bài viết, những lời căn dặn vô cùng quý giá của vị Chủ tịch nước dành cho đồng bào Tây Bắc. Trong các bài nói, bài viết, Người chỉ ra những mặt còn tồn tại, những khuyết điểm cần phải khắc phục trong công tác lãnh đạo, công tác đoàn thể, tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, trong việc xây dựng đời sống văn hoá mới. Những thành tích mà đồng bào Tây Bắc đã đạt được trong sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, trong xây dựng hợp tác xã và phát triển văn hoá, nâng cao dân trí... đã được Bác khen ngợi và động viên kịp thời. Có thể nói, Bác đã dành tình cảm đặc biệt cho nhân dân Tây Bắc, tình cảm đó thể hiện rõ ý chí đoàn kết, đại đoàn kết dân tộc mà Bác luôn tuyên truyền vận động trong quần chúng nhân dân. Bác luôn nhấn mạnh tinh thần đại đoàn kết đối với đồng bào Tây Bắc, coi đó là nguồn gốc của mọi thắng lợi. Vì vậy, nhân dân Tây Bắc cần giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết quý báu đó theo lời dạy của Bác.

## **2. ... nhìn lại chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh**

Là người nắm vận mệnh của đất nước, hơn ai hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rõ vai trò quan trọng của đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Người cho rằng, để giải phóng một dân tộc cũng như để xây dựng một chế độ mới đều cần huy động sức mạnh toàn dân. Đoàn kết toàn dân vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội là kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng và là mục tiêu đấu tranh của Chủ tịch Hồ Chí Minh [8]. Có thể khái quát những điểm đặc sắc trong chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Người như sau:

Thứ nhất, chiến lược đại đoàn kết dân tộc là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, Người đã đề ra đường lối đoàn kết dân tộc bao gồm mọi dân tộc, mọi tầng lớp cá nhân yêu nước, hình

thành Mặt trận Dân tộc thống nhất rộng rãi dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhằm thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc. Nhờ sức mạnh đoàn kết toàn dân, nhân dân ta đã giành chiến thắng vĩ đại trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

Ở từng thời kỳ cách mạng, tùy đặc điểm và yêu cầu khác nhau mà áp dụng những hình thức tổ chức, phương pháp vận động, bố trí lực lượng khác nhau một cách linh hoạt. Trong quá trình thực hiện chiến lược đại đoàn kết ở nước ta, đã từng có những hình thức tổ chức khác nhau để tập hợp lực lượng quần chúng như: Mặt trận Thống nhất phản đế, Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Mặt trận Việt Minh. Mặt trận Liên Việt, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình miền Nam Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam...

Ngày nay, khi cả nước bước vào thời kỳ xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh vẫn là ngọn đuốc soi sáng con đường tập hợp và phát huy lực lượng to lớn của toàn dân, khai thác tối đa tiềm năng nội sinh của dân tộc để thực hiện mục tiêu lý tưởng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta [1, tr. 17-20].

Trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người chỉ rõ: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” [5, tr.512]. Cũng trong *Di chúc*, Người dặn dò cán bộ đảng viên: Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình [3, tr. 88].

Thứ hai, tư tưởng đại đoàn kết được quán triệt trong từng chính sách cụ thể, từng việc làm cụ thể. Tuy nhiên, nói đại đoàn kết dân tộc không có nghĩa là lãng quên quan điểm giai cấp, không nhận ra những mâu thuẫn giai cấp và những âm mưu chống đối vẫn tồn tại trong nước cũng như trong khu vực và trên thế giới, có thể phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Đại đoàn kết dân tộc là một mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng, được xây dựng trên cơ sở lấy lợi ích tối cao của đất nước và quyền lợi cơ bản của nhân dân lao động làm nền tảng; kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể, lợi ích gia đình với lợi ích xã hội, lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc.

Trong suốt cuộc đời hoạt động của mình, Người đã kết hợp nhuần nhuyễn luận điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng của Chủ nghĩa Mác – Lênin với tư tưởng truyền thống của dân tộc lấy dân làm gốc. Dân theo tư tưởng của Người bao gồm mọi con dân nước Việt không phân biệt thiểu số, đa số, người có tín ngưỡng và người không tín ngưỡng, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, không phân biệt giàu nghèo.

Yêu dân, tin dân, dựa vào dân, sống chết vì dân; vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân là nguyên tắc tối cao và xuyên suốt trong nhận thức và hành động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Với nhận thức “có dân là có tất cả”, Người đã dành cả cuộc đời tạo dựng và chăm lo cho rừng cây đại đoàn kết dân tộc đâm chồi nảy lộc, nở hoa, kết trái [14].

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc là tài sản tinh thần vô giá của toàn Đảng, toàn dân, là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Khi đề cập đến vị trí, vai trò của đại đoàn kết dân tộc, Hồ Chí Minh khẳng định đại đoàn kết dân tộc là một chiến lược cơ bản, nhất quán, lâu dài, là vấn đề sống còn, quyết định thành công của cách mạng. Đó là chiến lược tập hợp mọi lực lượng nhằm hình thành và phát triển sức mạnh to lớn của toàn dân trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù của dân tộc, của nhân dân. Theo Người, đoàn kết làm nên sức mạnh và là cội nguồn của mọi thành công: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi” [4, tr.177];

Theo Hồ Chí Minh, đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân. Đây là luận điểm sáng tạo, đặc sắc. Vì theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, không phải là việc một hai người có thể làm được. Đại đoàn kết toàn dân có nghĩa là phải tập hợp được tất cả mọi người dân vào một khối trong cuộc đấu tranh chung. Trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, giải quyết hài hòa mối quan hệ giai cấp - dân tộc để tập hợp lực lượng, không được phép bỏ sót một lực lượng nào [13].

Người nói: “Trong mọi việc đều phải dựa vào quần chúng. Cải cách và làm ăn cũng vậy. Phải động viên, tổ chức, đoàn kết quần chúng. Lấy sức quần chúng mà tự vượt qua khó khăn; quần chúng tự giúp quần chúng. Tục ngữ có câu: Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây chụm lại nên hòn núi cao. Việc gì mà một mình tuy có tài giỏi mấy cũng không làm được, mà nhiều người cùng chung sức thì việc gì cũng làm được” [3, tr. 15].

### **3. Thay lời kết**

Sinh thời, Bác Hồ đã dành tất cả tình cảm thương yêu cho toàn dân tộc Việt Nam. Trong đó, đồng bào các dân tộc Tây Bắc được Người dành tình cảm đặc biệt. Chỉ trong khoảng thời gian từ tháng 5/1952 đến tháng 6/1965, Bác Hồ đã gửi 15 bức thư và điện tín cho cán bộ, chiến sĩ, dân công và đồng bào các dân tộc Tây Bắc. Bác còn đến thăm và nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ, với đồng bào ở các địa phương như: Thuận Châu, Yên Châu, Điện Biên... Từ tình cảm của Bác Hồ đối với nhân dân Tây Bắc, chúng ta thấy rõ tầm quan trọng của chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Người. Chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là kết tinh những tinh hoa của



dân tộc và thế giới, là cơ sở vững chắc đảm bảo thắng lợi cho sự nghiệp cách mạng nước ta, trong cách mạng dân tộc dân chủ và cả trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhân dân Tây Bắc cùng cả nước cần xuất phát từ những yêu cầu mới, kế thừa và phát triển chiến lược đại đoàn kết dân tộc, nhằm phát triển lực lượng sản xuất, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trần Hậu (2008). *Góp phần nghiên cứu về Đại đoàn kết dân tộc*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. *Bác Hồ với đồng bào các dân tộc (2007)*. Nxb Thông tấn, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh (1994). *Về đại đoàn kết*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (2011). tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (2002). tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (2002). tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Nhiều tác giả (2010). *Tây Bắc vùng đất – con người*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [8]. Thái Bình (Tổng hợp), “*Tư tưởng của Bác Hồ về đại đoàn kết toàn dân tộc*”, <https://baonghean.vn/tu-tuong-cua-bac-ho-ve-dai-doan-ket-toan-dan-toc-121101.html>, 18/11/2016 07:08.
- [9]. Di tích lịch sử lưu niệm Bác Hồ nói chuyện với cán bộ, nhân dân các dân tộc huyện Mộc Châu, <http://dsvh.sonla.gov.vn/index.php?module=quangba&act=chitietdisan&id=143>
- [10]. Sơn La, *Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Mộc Châu*, <http://www.baosonla.org.vn/vi/bai-viet/bac-ho-voi-nhan-dan-cac-dan-toc-moc-chau-2944>.
- [11]. Dương Hiền Nga, Theo <http://baotintuc.vn/>, Khúc Thị Lan Hương (st), “*Bác Hồ với đồng bào Tây Bắc*”, <https://bqlang.gov.vn/tin-tuc/tin-tong-hop/2416-bac-ho-voi-dong-bao-tay-bac.html>, 11/6/2014.
- [12]. Phát biểu của Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng tại Lễ Khánh thành Nhà tưởng niệm Hồ Chí Minh, huyện Thuận Châu, Sơn La, *Bác Hồ với các dân tộc Tây Bắc*, <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=73&NewsId=400405>, 14:09 | 01/01/2018.
- [13]. Nguyễn Thị Quỳnh, “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và sự thấm nhuần, vận dụng sáng tạo tại Đại hội XII của Đảng*”, <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Binh-luan/2017/44966/Tu-tuong-Ho-Chi-Minh-ve-dai-doan-ket-dan-toc-va.aspx>, 19/5/2017 20:50.
- [14]. Nguyễn Túc, Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại đoàn kết dân tộc và Mặt trận dân tộc thống nhất, <http://daidoanket.vn/mat-tran/chu-tich-ho-chi-minh-voi-dai-doan-ket-dan-toc-va-mat-tran-dan-toc-thong-nhat-tintuc404463>, 07:30:00 - Chủ nhật, 20/05/2018.

## FROM UNCLE HO'S AFFECTION WITH THE NORTHWEST PEOPLE, LOOKING BACK ON HO CHI MINH'S STRATEGY OF GREAT NATIONAL UNITY

**Nguyen Thi Thuy Nhung**

Faculty of History, University of Sciences, Hue University

Email: [thuynhung107@gmail.com](mailto:thuynhung107@gmail.com)

### ABSTRACT

When being alive, President Ho Chi Minh affirmed: "Solidarity, solidarity, great solidarity. Success, success, great success". President Ho Chi Minh's thought on Great national unity was a great thought throughout the ideology as well as revolutionary practical activities. According to his ideology, forces and aspects of solidarity included: Solidarity of all ethnic groups, classes, parties and religions in society, with foreign expatriates and international unity in which, solidarity among ethnic minorities was a fundamental content with a vital strategic significance to the Vietnamese revolution. Like many other highlands, Uncle Ho gave special affection to Northwest region as always. This article will clarify Uncle Ho's feelings for the Northwest people to clearly see Ho Chi Minh's strategy of great national unity.

**Keyword:** Uncle Ho with Northwest, Great unity, Northwest, Ho Chi Minh.



**Nguyễn Thị Thùy Nhung** sinh ngày 10/7/1986 tại Thừa Thiên Huế. Bà tốt nghiệp Đại học năm 2008 và Thạc sỹ năm 2011 chuyên ngành Lịch sử Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện bà đang công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Lịch sử Việt Nam cận đại, Lịch sử báo chí Việt Nam, Khuyñh hướng canh tân, đổi mới đất nước ở Việt Nam trong hai thế kỷ XIX, XX, Khuyñh hướng xóa đói, giảm nghèo ở Việt Nam.